

Số: 307/KH-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 33/2026/TT-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2026 của Bộ Y tế quy định và hướng dẫn thi hành một số điều tại Nghị định số 165/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2035 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 474/KH-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Công văn 9372 ngày 09/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của HS, CBQL, GV, NV giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi chức năng của cơ sở giáo dục; tăng cường quản lý, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; chủ động phòng bệnh, phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, hình thành hành vi có lợi cho sức khỏe và xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh. Nâng cao chất lượng công tác y tế trường học; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ sở y

tế trong khám, theo dõi, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh; từng bước thực hiện chuyển đổi số dữ liệu sức khỏe học sinh theo quy định.

2. Yêu cầu

- Bám sát nhiệm vụ Sở Giáo dục và Đào tạo giao cho cơ sở giáo dục; không đưa vào Kế hoạch các nhiệm vụ quản lý nhà nước, khám chữa bệnh, điều trị chuyên khoa hoặc nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của cơ quan y tế. Tổ chức thực hiện thiết thực, phù hợp điều kiện của trường ngoài công lập; phân công rõ người phụ trách, nội dung, thời gian, sản phẩm và trách nhiệm phối hợp.

- Ưu tiên phòng bệnh, truyền thông thay đổi hành vi, quản lý sức khỏe học sinh, vệ sinh trường học, dinh dưỡng hợp lý, sức khỏe tâm thần, an toàn thực phẩm và phòng, chống bệnh tật học đường. Bảo đảm bảo mật thông tin sức khỏe, dữ liệu cá nhân; chỉ khai thác, sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng phạm vi và theo quy định.

- Phối hợp cơ sở y tế khi phát hiện trường hợp cần khám, chẩn đoán, điều trị, phục hồi chức năng hoặc can thiệp chuyên môn; nhà trường không tự thực hiện hoạt động vượt phạm vi chuyên môn.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ CHỈ TIÊU

1. Phạm vi, đối tượng

Kế hoạch được triển khai tại các cơ sở, cấp học trong nhà trường giai đoạn 2026 - 2030. Đối tượng trực tiếp gồm học sinh; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động của nhà trường. Cha mẹ học sinh, cơ sở y tế, đơn vị cung cấp suất ăn, căn tin và các tổ chức liên quan tham gia ở vai trò phối hợp khi cần.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học và các bộ phận có liên quan được phổ biến nội dung Kế hoạch và nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trong trường học.

- Phấn đấu hằng năm có ít nhất 95% học sinh được khám, kiểm tra sức khỏe theo nội dung phù hợp từng cấp học. Nhà trường duy trì tổ chức khám sức khỏe tập trung cho học sinh từ ngày 10/8 đến ngày 15/8 hằng năm, trước khi bước vào năm học mới; kết quả được theo dõi, tư vấn và xử lý/chuyển gửi theo quy định.

- 100% học sinh được truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp lứa tuổi về vệ sinh cá nhân, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe răng miệng, thị lực, sức khỏe tâm thần, phòng bệnh truyền nhiễm, phòng chống tác hại thuốc lá, rượu bia và các nguy cơ sức khỏe khác.

- 100% trường học học sinh có dấu hiệu bất thường qua khám, theo dõi hoặc phản ánh được thông tin đến cha mẹ học sinh và được tư vấn, chuyển cơ sở y tế khi cần.

- 100% cơ sở thực hiện kiểm tra, duy trì điều kiện vệ sinh trường học, nước sạch, nhà vệ sinh, phòng y tế và các điều kiện liên quan đến an toàn, sức khỏe theo phạm vi quản lý.

- 100% bếp ăn, căn tin, đơn vị cung cấp suất ăn thuộc phạm vi nhà trường được quản lý, kiểm tra hồ sơ và điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, hợp đồng và phân công của nhà trường.

- Dữ liệu sức khỏe học sinh được cập nhật, khai thác và sử dụng trên nền tảng do cơ quan có thẩm quyền triển khai theo lộ trình; bảo đảm đúng quy định về bảo mật và an toàn thông tin.

- 100% phản ánh liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em, nguy cơ sức khỏe tâm thần nghiêm trọng được tiếp nhận, xử lý ban đầu và chuyển cơ quan chuyên môn/cơ quan chức năng kịp thời theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tổ chức, phối hợp

Củng cố đầu mối y tế trường học tại từng cơ sở; rà soát phòng y tế, tủ thuốc, trang thiết bị sơ cấp cứu, hồ sơ theo dõi và quy trình xử trí tình huống sức khỏe trong trường học. Duy trì phối hợp với trạm y tế/cơ sở y tế trên địa bàn trong phòng, chống dịch, khám sức khỏe học sinh, tư vấn chuyên môn, chuyển gửi và xử lý các trường hợp cần hỗ trợ y tế. Khi xuất hiện dịch bệnh hoặc sự kiện y tế công cộng, thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức thông tin thống nhất, không tự công bố nội dung chưa được xác minh.

2. Công tác khám, kiểm tra, theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh từ ngày 10/8 đến ngày 15/8 hằng năm, trước khi bước vào năm học mới; chú trọng thể lực, huyết áp, nhịp tim, thị lực, thính lực, dinh dưỡng, răng miệng, cong vẹo cột sống, sức khỏe tâm thần và các vấn đề phù hợp từng lứa tuổi.

- Tổng hợp kết quả, thông tin đến cha mẹ học sinh; tư vấn theo dõi, khám chuyên khoa hoặc chuyển cơ sở y tế đối với trường hợp cần thiết. Không đưa chẩn đoán y khoa khi chưa có kết luận của cơ sở y tế có thẩm quyền. Theo dõi các trường hợp học sinh cần hỗ trợ sức khỏe trong giờ học, bán trú/nội trú và hoạt động tập thể; bố trí biện pháp hỗ trợ phù hợp trên cơ sở thông tin do gia đình/cơ sở y tế cung cấp.

3. Công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm

- Tuyên truyền vệ sinh cá nhân, rửa tay, vệ sinh hô hấp, sử dụng nước sạch; theo dõi tình hình học sinh nghỉ học do bệnh và các dấu hiệu bất thường theo hướng dẫn chuyên môn. Phối hợp cơ sở y tế trong rà soát, truyền thông, vận động tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; nhà trường không tổ chức hoạt động tiêm chủng vượt phạm vi cho phép. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn, thông khí, xử lý trường hợp nghi ngờ và báo cáo khi có yêu cầu; chủ động phương án duy trì hoạt động giáo dục an toàn khi có dịch bệnh.

4. Công tác phòng, chống bệnh tật học đường và bệnh không lây nhiễm

- Tổ chức hoạt động dự phòng, phát hiện sớm các bệnh, tật phổ biến lứa tuổi học đường; chú trọng thị lực, răng miệng, cong vẹo cột sống, thừa cân - béo phì, suy dinh dưỡng, hen phế quản và các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm.

- Hướng dẫn tư thế ngồi học, thời gian sử dụng thiết bị số, vệ sinh mắt, vận động thể lực, giấc ngủ và thói quen sinh hoạt lành mạnh.

- Xây dựng môi trường trường học không khói thuốc; tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu, bia và chất có hại phù hợp từng cấp học.

5. Công tác đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm

- Tuyên truyền, tư vấn dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi; theo dõi tình trạng dinh dưỡng qua kết quả khám sức khỏe; phối hợp gia đình đối với học sinh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì hoặc có nhu cầu dinh dưỡng đặc thù. Tổ chức hoạt động thể chất phù hợp chương trình giáo dục và điều kiện sức khỏe; khuyến khích vận động thường xuyên, hạn chế lối sống ít vận động. Cùng Ban đại diện PHHS kiểm soát bếp ăn, căn tin, nguồn thực phẩm, suất ăn, lưu mẫu và hồ sơ an toàn thực phẩm theo quy định; phối hợp cơ quan chức năng khi kiểm tra hoặc xảy ra nghi ngờ ngộ độc thực phẩm.

6. Công tác phòng ngừa bạo lực, hỗ trợ học sinh

- Tăng cường truyền thông về sức khỏe tâm thần, kỹ năng quản lý cảm xúc, ứng phó căng thẳng; giảm kỳ thị đối với học sinh có khó khăn tâm lý, tự kỷ, rối nhiễu tâm trí hoặc bệnh tâm thần. GVCN, tư vấn tâm lý, y tế trường học và Ban Điều hành phối hợp phát hiện sớm dấu hiệu bất thường; thực hiện hỗ trợ ban đầu trong phạm vi chuyên môn và chuyển cơ sở y tế/chuyên gia khi cần. Kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc chuyển cơ quan chức năng các trường hợp bạo lực, xâm hại, nguy cơ tự gây hại hoặc nguy cơ gây mất an toàn; bảo vệ quyền riêng tư và lợi ích tốt nhất của học sinh.

7. Công tác đảm bảo vệ sinh trường học

- Duy trì vệ sinh lớp học, phòng chức năng, khu bán trú/nội trú, nhà vệ sinh, khu chế biến thực phẩm; kiểm tra nước sử dụng cho sinh hoạt, ăn uống theo quy định và kế hoạch của nhà trường. Tổ chức truyền thông sử dụng nước sạch, rửa tay với xà phòng, giữ vệ sinh cá nhân và môi trường; xử lý kịp thời nguy cơ ô nhiễm trong phạm vi trường. Hướng dẫn bảo vệ sức khỏe trước nắng nóng, mưa ngập, ô nhiễm không khí và thời tiết cực đoan; điều chỉnh hoạt động ngoài trời, bổ sung nước uống, nghỉ ngơi hoặc biện pháp phù hợp khi có cảnh báo.

8. Công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Hằng năm, nhà trường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho Cb, Gv, NV trong thời gian từ ngày 11/7 đến ngày 15/7; kết quả khám được thông tin đến từng cá nhân để theo dõi, chủ động chăm sóc sức khỏe và khám chuyên khoa khi có khuyến nghị. Tuyên truyền phòng, chống bệnh, sức khỏe tâm thần, tác hại thuốc lá - rượu bia, dinh dưỡng và vận động thể lực; khuyến khích chủ động kiểm tra sức khỏe định kỳ.

- Rà soát các yếu tố có hại trong môi trường làm việc thuộc phạm vi nhà trường; thực hiện biện pháp an toàn, vệ sinh lao động, ergonomics và phòng ngừa tai nạn nghề nghiệp phù hợp. Khi có trường hợp sức khỏe cần hỗ trợ, thực hiện sơ cấp cứu, bố trí nghỉ, chuyển cơ sở y tế hoặc hỗ trợ theo quy định và khả năng của nhà trường.

9. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Đa dạng hình thức truyền thông: trực tiếp, trực tuyến, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, kênh thông tin của trường; nội dung ngắn gọn, chính xác, phù hợp lứa tuổi.

- Ưu tiên các chủ đề có ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh và giáo viên: phòng bệnh truyền nhiễm; dinh dưỡng; vận động; sức khỏe tâm thần; răng miệng, thị lực; sơ cấp cứu;

an toàn thực phẩm; phòng chống thuốc lá, rượu bia; vệ sinh cá nhân và sức khỏe trong điều kiện thời tiết cực đoan.

- Phối hợp cơ sở y tế, chuyên gia hoặc cộng tác viên sức khỏe cộng đồng tại địa phương khi cần; chỉ sử dụng nội dung chuyên môn từ nguồn tin cậy.

10. Thực hiện chuyển đổi số quản lý dữ liệu sức khỏe học sinh

- Phối hợp cơ sở y tế cập nhật, khai thác và sử dụng kết quả khám sức khỏe học sinh trên CSLD ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố. Bộ phận Y tế, It, GVCN phối hợp bảo đảm thiết bị, tài khoản, an toàn dữ liệu; không tự tạo cơ sở dữ liệu sức khỏe song song vượt yêu cầu hoặc chia sẻ thông tin sức khỏe qua kênh không an toàn. Dữ liệu chỉ được sử dụng phục vụ quản lý, chăm sóc, tư vấn và hỗ trợ học sinh; thực hiện phân quyền truy cập, lưu trữ và bảo mật theo quy định.

11. Công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo

- Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ/đột xuất việc thực hiện công tác y tế trường học, vệ sinh, an toàn thực phẩm, truyền thông, quản lý hồ sơ và phối hợp cơ sở y tế; yêu cầu khắc phục ngay nội dung chưa bảo đảm.

- Các cơ sở/bộ phận tổng hợp số liệu và minh chứng theo phân công; thực hiện báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo thời hạn và biểu mẫu được yêu cầu. Không gửi trực tiếp về cơ quan y tế cấp Thành phố nếu không có yêu cầu hoặc phân công cụ thể.

- Hằng năm rà soát kết quả, điều chỉnh nhiệm vụ và chỉ tiêu phù hợp tình hình thực tế, chỉ đạo mới của cơ quan quản lý và nguồn lực của nhà trường.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung	Yêu cầu minh chứng
Năm học 2026 - 2027	Tổ chức khám/kiểm tra sức khỏe học sinh; truyền thông sức khỏe; phòng, chống dịch; dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, ATTP; phối hợp cập nhật dữ liệu sức khỏe.	Hồ sơ khám; tài liệu truyền thông; sổ theo dõi; minh chứng phối hợp.
Năm học 2026 - 2027	Tổ chức khám/kiểm tra sức khỏe học sinh; truyền thông sức khỏe; phòng, chống dịch; dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, ATTP; phối hợp cập nhật dữ liệu sức khỏe.	Hồ sơ khám; tài liệu truyền thông; sổ theo dõi; minh chứng phối hợp.
10/8 - 15/8 hằng năm	Tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe học sinh trước khi bước vào năm học mới; tổng hợp kết quả, thông tin đến cha mẹ học sinh và theo dõi các trường hợp cần hỗ trợ.	Danh sách; kết quả khám; hồ sơ tư vấn/chuyên gửi.
Năm học 2026 - 2027	Tổ chức khám/kiểm tra sức khỏe học sinh; truyền thông sức khỏe; phòng, chống dịch; dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, ATTP; phối hợp cập nhật dữ liệu sức khỏe.	Hồ sơ khám; tài liệu truyền thông; sổ theo dõi; minh chứng phối hợp.
Hàng học kỳ	Rà soát tình hình sức khỏe học sinh, vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm, các trường hợp cần theo dõi và kết quả khắc phục.	Biên bản rà soát; danh mục việc cần khắc phục.

Thời gian	Nội dung	Yêu cầu minh chứng
Hàng năm 2027 - 2030	Tiếp tục triển khai; cập nhật nhiệm vụ theo chỉ đạo; tổ chức khám sức khỏe, truyền thông, kiểm tra và chuyển đổi số dữ liệu theo lộ trình.	Kế hoạch/nhiệm vụ năm; báo cáo; hồ sơ minh chứng.
Khi có dịch/sự cố	Kích hoạt phương án phòng, chống dịch, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích hoặc sự kiện y tế; thông tin, sơ cấp cứu, chuyển gửi và báo cáo theo quy định.	Biên bản sự việc; báo cáo nhanh; hồ sơ phối hợp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu, Ban Điều hành các cơ sở

Hiệu trưởng chỉ đạo chung, phê duyệt Kế hoạch, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trong phạm vi nhà trường. Các Phó Hiệu trưởng và Ban Điều hành tổ chức triển khai tại cấp học/cơ sở được phân công; theo dõi tiến độ, xử lý nội dung thuộc thẩm quyền và tổng hợp khó khăn, kết quả báo cáo Ban Giám hiệu.

2. Bộ phận Y tế

- Là đầu mối chuyên môn trong nhà trường; tham mưu công tác khám, theo dõi sức khỏe học sinh, phòng chống dịch, sơ cấp cứu, vệ sinh trường học, nước sạch và truyền thông giáo dục sức khỏe. Phối hợp cơ sở y tế, GVCN và cha mẹ học sinh trong theo dõi, tư vấn, chuyển gửi; quản lý hồ sơ sức khỏe theo đúng phạm vi, bảo mật thông tin. Theo dõi vật tư y tế, tủ thuốc và điều kiện phòng y tế; đề xuất bổ sung, thay thế khi cần.

3. Giáo viên chủ nhiệm, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn

- Phối hợp tuyên truyền, giáo dục sức khỏe; theo dõi tình trạng sức khỏe học sinh trong quá trình học tập, phát hiện dấu hiệu bất thường và thông tin cho bộ phận y tế/BĐH. Lồng ghép nội dung phù hợp về dinh dưỡng, vận động, vệ sinh, phòng bệnh, sức khỏe tâm thần và kỹ năng tự bảo vệ theo chương trình giáo dục. Phối hợp gia đình đối với học sinh cần theo dõi sức khỏe, điều chỉnh hoạt động học tập khi có khuyến nghị y tế phù hợp.

4. Tổ tư vấn tâm lý học đường, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên

- Tư vấn tâm lý phối hợp sàng lọc ban đầu, tham vấn, hỗ trợ và chuyển gửi trường hợp cần chuyên môn; ưu tiên phòng ngừa khủng hoảng, bạo lực, xâm hại và nguy cơ tự gây hại. Đoàn-Đội phối hợp tổ chức truyền thông, hoạt động rèn luyện thể chất, kỹ năng sống và xây dựng môi trường học đường lành mạnh, không kỳ thị.

5. Văn phòng, Bộ phận Cơ sở vật chất, IT, Ban quản lý Nội trú

- Văn phòng phối hợp tổng hợp số liệu, văn bản, báo cáo; quản lý hồ sơ hành chính liên quan đến công tác y tế trường học. Cơ sở vật chất kiểm tra, duy trì nước sạch, nhà vệ sinh, thông gió, ánh sáng, vệ sinh môi trường và các điều kiện phục vụ sức khỏe; phối hợp khắc phục nguy cơ. CNTT hỗ trợ nền tảng, thiết bị, tài khoản và an toàn thông tin trong chuyển đổi số dữ liệu sức khỏe; phối hợp phân quyền, sao lưu và bảo mật.

- Thực hiện quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh chế biến, nguồn gốc thực phẩm, lưu mẫu, vệ sinh dụng cụ và khu vực phục vụ; phối hợp kiểm tra theo kế hoạch. Phối hợp Y tế theo dõi trường hợp có chế độ dinh dưỡng đặc thù, dị ứng thực phẩm hoặc yêu cầu sức

khỏe do gia đình/cơ sở y tế cung cấp.

6. Phụ huynh học sinh

Cha mẹ học sinh phối hợp cung cấp thông tin cần thiết về sức khỏe, thực hiện khuyến nghị theo dõi, khám chuyên khoa hoặc tiêm chủng; cập nhật thông tin liên hệ và phối hợp với nhà trường khi học sinh có vấn đề sức khỏe. Cơ sở y tế và các đơn vị chuyên môn tham gia theo chức năng, hợp đồng hoặc nội dung phối hợp cụ thể.

Các bộ phận, cá nhân được phân công căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, phối hợp cơ quan chuyên môn và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM (báo cáo);
- Hội đồng trường, Chi bộ (để biết);
- BGH, BDH các cấp học/cơ sở;
- Các tổ chuyên môn, GVCN, BQLNT;
- Y tế, Tư vấn tâm lý, Văn phòng, IT, CSVC;
- Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên;
- Đảng PM QLVB;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



[Signature]

Phạm Ngọc Nam



PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG VÀ MINH CHỨNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 307/KH-PEK ngày 14 tháng 9 năm 2026)

ST T	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Minh chứng
1	Phổ biến Kế hoạch, rà soát đầu mối y tế và cơ chế phối hợp cơ sở y tế.	BGH	BDH, Y tế, Văn phòng	9-10/2026	Kế hoạch; phân công; danh bạ phối hợp.
3	Tổ chức/phối hợp khám, kiểm tra sức khỏe học sinh.	BGH/Y tế	GVCN, cơ sở y tế, PHHS	10/8 - 15/8 hằng năm	Danh sách; kết quả khám; hồ sơ tư vấn/chuyển gửi.
2	Rà soát phòng y tế, tủ thuốc, thiết bị sơ cấp cứu, nước sạch, vệ sinh, bếp ăn/căn tin.	Y tế/CSVC	BDH, Bảo vệ, bếp ăn	10/2026; định kỳ	Biên bản rà soát; danh mục khắc phục.
4	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên.	BGH/Y tế	Văn phòng, cơ sở y tế	11/7 - 15/7 hằng năm	Danh sách; kết quả khám; hồ sơ/tài liệu tư vấn.
5	Theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh và trường hợp cần hỗ trợ.	Y tế	GVCN, PHHS, BDH	Thường xuyên	Sổ/hồ sơ theo dõi; phiếu tư vấn.
6	Truyền thông phòng bệnh, vệ sinh, dinh dưỡng, vận động, sức khỏe tâm thần, ATTP.	Y tế/BDH	GVCN, Tổ CM, Đoàn-Đội	Theo tháng/chủ đề	Tài liệu; danh sách; hình ảnh/minh chứng.
7	Phòng, chống bệnh tật học đường; tư vấn thị lực, răng miệng, dinh dưỡng, cột sống, sức khỏe tâm thần.	Y tế	GVCN, cơ sở y tế	Thường xuyên	Hồ sơ phát hiện; tư vấn; chuyển gửi.
8	Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm bếp ăn, căn tin, suất ăn.	BDH/Y tế	Bếp ăn, CSVC, Kế toán	Định kỳ/đột xuất	Biên bản kiểm tra; hồ sơ ATTP.
9	Rà soát sức khỏe tâm thần, bạo lực, xâm hại; hỗ trợ và chuyển gửi khi cần.	Tư vấn TL/BGH	Y tế, GVCN, Đoàn-Đội	Thường xuyên	Hồ sơ tiếp nhận/hỗ trợ/chuyển gửi.
10	Triển khai chuyển đổi số dữ liệu sức khỏe học sinh theo lộ trình.	CNTT/Y tế	Văn phòng, cơ sở y tế	Theo hướng dẫn	Dữ liệu cập nhật; biên bản/nhật ký thực hiện.
11	Truyền thông, chăm sóc sức khỏe CBQL, GV, NV; an toàn, vệ sinh lao động.	BGH/Y tế	Văn phòng, CSVC	Hằng năm	Tài liệu; hoạt động truyền thông; biên bản rà soát.
12	Tự kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả.	BGH/Văn phòng	Y tế, BDH, các bộ phận	Theo yêu cầu Sở GDĐT	Biên bản; báo cáo; số liệu kèm theo.